

SỬ DỤNG HỆ THỐNG E-LEARNING HỖ TRỢ VIỆC DẠY HỌC Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

○ ThS. NGUYỄN VĂN HỒNG*

Trong những năm qua, công nghệ thông tin và truyền thông (CNTT&TT) đã có những bước phát triển kì diệu, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo (GD-ĐT), đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. Sự ra đời của mạng máy tính toàn cầu (Internet) đã giúp người học biết lựa chọn các phương pháp học tập phù hợp để theo kịp sự phát triển trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Chỉ thị số 58/CT-TW của Bộ Chính trị BCHTW Đảng đã nêu rõ: «Phát triển các hình thức đào tạo từ xa phục vụ nhu cầu học tập của toàn xã hội. Đặc biệt tập trung phát triển mạng máy tính phục vụ cho GD-ĐT, kết nối Internet tới tất cả các cơ sở GD-ĐT» (1).

Để góp phần nâng cao chất lượng GD-ĐT, chúng tôi đã tìm hiểu việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) ở ngành giáo dục một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).

1. Tình hình ứng dụng CNTT&TT trong dạy học của ngành giáo dục ĐBSCL

Sau 3 năm thực hiện chủ trương của Chính phủ và của Bộ GD-ĐT về phát triển CNTT&TT, ngành giáo dục các tỉnh ĐBSCL đã từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, đưa Tin học vào dạy chính khoá cho tất cả HS THPT và một bộ phận HS THCS. GV thực hiện việc soạn giảng bài bằng CNTT&TT; một bộ phận khá lớn HS biết học tập và kiểm tra trên máy tính và Internet, hầu hết GV biết sử dụng CNTT&TT trong soạn giảng, góp phần thực hiện đổi mới PPDH; cơ sở vật chất và thiết bị được đầu tư nhiều đã đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và học tập của GV và HS.

Trong những năm tiếp theo, ngành giáo dục ĐBSCL tiếp tục tăng cường ứng dụng CNTT&TT, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đặc biệt là đổi mới PPDH. Điều này thể hiện rõ qua định hướng của một số đơn vị giáo dục ở khu vực này. Ví dụ: Phòng GD-ĐT quận Bình Thuỷ - TP Cần Thơ sẽ «Tăng cường cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT&TT cho

các trường học từ bậc học mầm non đến tiểu học, THCS và THPT về các phương diện các trường THCS, THPT đều có từ 2-4 phòng máy tính phục vụ giảng dạy, bình quân 25 máy tính/phòng, kết nối Internet, Projector...» (2), Sở GD-ĐT tỉnh Hậu Giang: «Tăng cường sử dụng Internet trong HS nhằm giúp HS tìm tài liệu học tập; tổ chức cho HS tự học tập và tự kiểm tra thông qua các hệ thống E-learning» (3).

Về việc thực hiện đổi mới PPDH của GV, ngành giáo dục khu vực ĐBSCL tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ Tin học cho GV: tham gia soạn giáo án theo tiêu chuẩn SCORM; thực hiện công cụ kiểm tra học tập của HS theo chuẩn SCORM và tích hợp vào hệ thống E-Learning; tích hợp bài giảng điện tử và công cụ kiểm tra học tập lên hệ thống thông tin của Bộ GD-ĐT.

2. E-Learning và triển vọng sử dụng trong dạy học ở trường phổ thông ĐBSCL

Hiện nay, nền giáo dục các nước tiên tiến trên thế giới đã nhìn nhận tầm quan trọng không thể thiếu được của CNTT&TT, đặc biệt là E-Learning phục vụ cho đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng dạy và học. E-Learning cung cấp một kho tàng kiến thức khổng lồ của nhân loại và tạo cơ hội học tập cho nhiều người ở các trình độ khác nhau; nó đã đáp ứng được những tiêu chí giáo dục mới là «học ở mọi nơi, học ở mọi lúc, học suốt đời, dạy cho mọi người với mọi trình độ tiếp thu khác nhau».

E-Learning là một loại hình đào tạo chính quy hay không chính quy hướng tới thực hiện tốt mục tiêu học tập, trong đó có sự tương tác giữa người dạy với người học cũng như cộng đồng học tập một cách thuận lợi thông qua CNTT&TT.

Sử dụng E-learning sẽ làm thay đổi phương pháp học tập:

- Trước hết, E-Learning có thể giúp người học không phải còn đi những quãng đường dài để theo học các lớp học dạng truyền thống; người học hoàn

* Trường Cao đẳng Cần Thơ

tùn có thể học tập khi nào mình muốn, vào bất cứ thời gian nào, tại bất kỳ nơi nào (tại nhà, thư viện nội bộ,...) có điều kiện về mạng Internet. Điều đó cũng có nghĩa là E-Learning đã xoá nhòa ranh giới địa lý, mang giáo dục đến với mọi người chứ không chỉ là mọi người đến với giáo dục.

- E-Learning sẽ làm giảm bớt việc học tập dạng thụ động như trước đây. Người học không cần phải tập trung trong các lớp học với kiểu học «đọc - chép» thông thường, mà sẽ chủ động hơn trong học tập.

- Với thiết bị CNTT&TT hiện đại, E-Learning sẽ giúp cho việc học tập trở nên thú vị hơn, hấp dẫn hơn và thuyết phục hơn. Các môn học khó hoặc nhảm chán trở nên dễ dàng hơn, thú vị hơn với giáo dục điện tử.

- Mặc khác, E-Learning cho phép người học tự quản lí được tiến trình học tập của mình một cách phù hợp nhất. Mỗi người đều có quyền lựa chọn hình thức học tập phù hợp nhất với khả năng và điều kiện của mình.

3. Một số đề xuất về ứng dụng E-Learning trong dạy học

Để ứng dụng CNTT&TT trong giáo dục có hiệu quả và phù hợp với điều kiện DBSCL, theo chúng tôi, cần xác định rõ các yêu cầu sư phạm đối với hệ thống E-Learning trong tổ chức dạy học:

1) Về mặt lí luận dạy học:

- Về mục tiêu: Phải hướng tới việc giải quyết tốt các nhiệm vụ dạy học, nhằm đạt được các mục tiêu dạy học của bài học. Phải tạo môi trường dạy học đa dạng trợ giúp hoạt động tích cực, chủ động, độc lập, sáng tạo của HS.

- Về nội dung: Nội dung E-Learning phải phù hợp với chương trình môn học, đảm bảo được chuẩn kiến thức đã quy định; đồng thời được bổ sung làm cho nội dung bài học phong phú, đa dạng, hấp dẫn, giúp HS hiểu sâu sắc hơn tri thức cần chiếm lĩnh. Nội dung học cần tổ chức theo dạng các module - mỗi module là một đơn vị kiến thức trong chương trình dạy học - trong đó có đầy đủ các hướng dẫn, trợ giúp dễ hiểu. Module này là một chuỗi các việc làm được thiết kế nhằm khai thác nội dung bài giảng để đạt được mục tiêu của bài học đề ra. Việc xây dựng hệ thống E-Learning phải phù hợp với logic của quá trình dạy học (vừa phù hợp với logic môn học vừa phù hợp với đặc điểm nhận thức của HS), đảm bảo phân nhánh nội dung học tập để phân hoá đối tượng HS. Việc lựa

chọn các đơn vị cụ thể đó phải thật dễ dàng, không tốn thời gian.

- Về phương pháp: Sử dụng hệ thống E-learning như là một công cụ dạy học, do đó cần đặt trọng toàn bộ hệ thống các PPDH nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống PPDH, góp phần đổi mới PPDH, nâng cao tính tích cực nhận thức của HS. E-Learning cần có nhiều khả năng vận dụng vào các PPDH tích cực khác nhau, bảo đảm tính trực quan phù hợp với bài học, thực hiện được nhiều chức năng dạy học và thực hiện đầy đủ các khâu của quá trình dạy học. E-Learning cũng phải đưa ra một môi trường thích hợp hơn, ưu việt hơn các loại môi trường hoạt động truyền thống khác, đó là tạo môi trường hoạt động tích cực, chủ động, sáng tạo cho HS; đảm bảo hỗ trợ HS tự học theo hướng phân hoá.

- Về mặt kỹ thuật: Hệ thống E-Learning phải bảo đảm tính năng kỹ thuật để hỗ trợ dạy học: tra cứu kiến thức; củng cố, ôn tập, rèn luyện kỹ năng; lựa chọn đơn vị kiến thức theo nhu cầu; tìm hiểu mở rộng các thông tin liên quan đến bài học; tự học với các khóa học được phân nhánh để phân hoá HS; tương tác đồng bộ hoặc không đồng bộ giữa các HS và GV; tổ chức kiểm tra, đánh giá và giúp HS tự kiểm tra, đánh giá kết quả học tập; dạy học trực tuyến thời gian thực với các công cụ hỗ trợ dạy học phù hợp với nội dung bài học.

Ngoài ra, hệ thống E-Learning phải đáp ứng được các tiêu chuẩn vệ sinh học đường, bảo vệ mắt, tai, thần kinh, sức khoẻ của HS.

2) Triển khai xây dựng hệ thống E-Learning hỗ trợ dạy học ở trường phổ thông - tập trung vào bậc THPT và THCS, trước hết là các môn học có điều kiện như: Lịch sử, Địa lí, Toán, Vật lí, Hoá học,...

3) Tổ chức sử dụng hệ thống E-Learning có hiệu quả: cần bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về E-Learning cho cán bộ quản lí trường học và đội ngũ GV; tăng cường cơ sở vật chất thiết bị về CNTT&TT; triển khai sử dụng thí điểm hệ thống E-Learning ở một số trường học, sau đó tiến hành rút kinh nghiệm, điều chỉnh, bổ sung và nhân rộng cho các đơn vị khác, cho các cấp học, các môn học khác trong nhà trường.

E-Learning là phương hướng tất yếu mà ngành giáo dục cả nước nói chung và DBSCL phải đầu tư chuẩn bị, chuẩn bị một cách khẩn trương, nếu chúng ta muốn tiến kịp các nền giáo dục tiên

(Xem tiếp trang 28)



Hình 4

3) Giao diện phần mềm Thống kê điểm

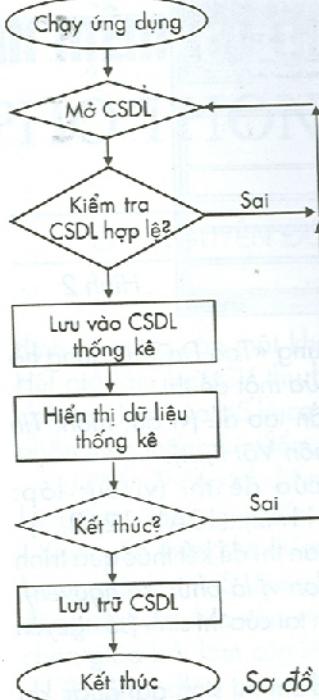
- Giao diện (xem hình 4)
- Chức năng Định dạng/ Thiết lập: Thiết lập bảng xếp loại HS.

Mở bài thi:
Chọn các bài thi cần thống kê về điểm.

Lưu bảng điểm: Sau khi hoàn tất lưu bảng điểm lại. Có thể sơ đồ hoá quá trình trên như sau (xem sơ đồ 3).

3. Kết luận

Phần mềm TTN được xây dựng dựa trên môi trường Dotnet và các ý tưởng thiết kế từ các blog có sẵn trên internet. Phần mềm này áp dụng cho thi kiểm tra 15', 1h, học kì, thi tốt nghiệp ở trường phổ thông rất có hiệu quả.



Sơ đồ 3

của nhà trường và các trường phổ thông sẽ đem lại hiệu quả lớn trong quá trình DH. Tuy nhiên, việc sử dụng phần mềm cần đòi hỏi sự gia công sự phạm rất lớn trong việc xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập và đáp án đạt chất lượng mới đảm bảo tính khách quan, công bằng và nhiều tiện ích, trên cơ sở đó phát huy được tính tích cực của HS trong học tập. □

Tài liệu tham khảo

- <http://www.dotnetsolutions.ltd.uk/legal/>
- <http://my.opera.com/noname00/blog/dotnet-for-dummies-1>
- <http://www.thongtincungnghe.com/thuvienphanmem>

Sử dụng hệ thống E-learning...

(Tiếp theo trang 30)

tiến. Việc chuẩn bị cho phương hướng này trước hết ở hạ tầng Internet và các trang bị kỹ thuật khác, đào tạo bồi dưỡng kiến thức E-Learning cho cán bộ, GV, công nghệ dạy học, đánh giá tương ứng với loại hình dạy và học đó.

Với sự đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đào tạo bồi dưỡng kiến thức tin học cho GV và HS thời gian qua của ngành giáo dục các tỉnh ĐBSCL Cửu long, triển vọng của loại hình học tập từ xa qua E-Learning là rất to lớn, góp phần tích cực nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho khu vực. □

Trong khoảng thời gian ngắn xử lí được một khối lượng công việc lớn, độ chính xác cao, đảm bảo được tính khách quan. Hiện nay ở các trường phổ thông đều được trang bị những phòng máy cho HS học và GV làm việc, cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học ngày càng được nâng cao. Việc sử dụng phần mềm TTN được áp dụng rộng rãi cho các môn học

(1) Chỉ thị số 58/CT-TW của Bộ Chính trị, BC TW Đảng Cộng sản Việt Nam.

(2) Sở GD-ĐT Hậu Giang. "Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện đề án ứng dụng và phát triển CNTT trong ngành GD-ĐT giai đoạn 2005-2010".

(3) Phòng GD-ĐT quận Bình Thuỷ, TP Cần Thơ. "Phương hướng ứng dụng CNTT đến năm 2010".

Tài liệu tham khảo

1. Các website: el.edu.net.vn; bulletin.vnu.edu.vn.
2. Nguyễn Hữu Châu - Trần Bá Hoành - Nguyễn Bá Kim - Lâm Quang Thiệp. *Đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo GV THCS theo chương trình CĐSP mới*. Tài liệu hội thảo tập huấn "Triển khai chương trình giáo trình CĐSP", chủ đề: Xây dựng và triển khai đào tạo trực tuyến.
3. Trần Trung. "Ứng dụng E-learning hỗ trợ dạy học hình học theo hướng tích cực hoá hoạt động nhận thức của HS dự bị đại học dân tộc". H. 2009.